

KĨ NĂNG CHÍNH KHI LÀM BÀI (VIẾT ĐOẠN VĂN)

1. Dàn bài chung cho các dạng đề

a. Nghị luận xã hội về TTĐL

*** Mở bài:**

- Dẫn dắt vấn đề (trực tiếp/ gián tiếp)
- Giới thiệu vấn đề nghị luận (trích ý kiến,... với dạng đề gián tiếp)

*** Thân bài:**

- Giải thích khái niệm

Lưu ý: đối với dạng đề gián tiếp

- + TH1: Đề có một câu nói/ ý kiến,...thì giải thích từ ngữ/ cả câu □ rút ra ý nghĩa, nội dung câu nói (ngắn gọn)
- + TH2: Đề cho một văn bản ngắn/ câu chuyện ngắn,... thì giải thích sơ lược các chi tiết chính trong văn bản □ rút ra ý nghĩa văn bản, vấn đề nghị luận.

- Bàn luận

- + Khẳng định vấn đề đúng/ sai?
- + Vì sao đúng (vì sao sai)?
- + Dùng lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh.

- Mở rộng

- + Mở rộng vấn đề ở các khía cạnh
- + Xem xét vấn đề theo hướng ngược lại để nhìn vấn đề toàn diện

- Phê phán (khen, chê)

*** Kết bài:**

- Bài học nhận thức và phương hướng hành động
- Tóm lại vấn đề (kết lại ý nghĩa của văn bản...)
- Liên hệ bản thân.

b. Nghị luận xã hội về HTĐS

*** Mở bài:**

- Dẫn dắt vấn đề
- Giới thiệu vấn đề

*** Thân bài:**

- Giới thiệu về hiện tượng đời sống (thực trạng của vấn đề)
- Nguyên nhân: Kết hợp lí lẽ, dẫn chứng
- Hậu quả: tác động xấu đến cá nhân, gia đình, xã hội.
- Giải pháp khắc phục (hướng nuôi dưỡng)
- Phê phán (khen, chê)

*** Kết bài:**

- Bài học nhận thức và phương hướng hành động
- Nhắc lại hiện tượng và tóm gọn ý nghĩa
- Liên hệ bản thân.